TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Giang, ngày 20 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 101/2024/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024, về việc: Yêu cầu công nhận Tận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Hà Thị X; địa chỉ: Thôn Nà P, xã Niêm T, huyện M, tỉnh Hà Giang.

+ Anh Dương Đức T; địa chỉ: SN 28C, đường Trần Đăng N, tổ 04, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Việc Tận tình ly hôn và thỏa Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/9/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị X và anh Dương Đức T nhất trí Tận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Giao cho chị Hà Thị X là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương Hoài T, sinh ngày 03/8/2016 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh T cấp dưỡng nuôi cháu Dương Hoài T, sinh ngày 03/8/2016 theo mức 3.000.000đ/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng từ ngày 01/10/2024 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Chị X là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng. Anh T có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3]. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có

[4]. Về lệ phí: Chị Hà Thị X tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, biên lai số 0000462 ngày 06 tháng 9 năm 2024.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận Tận tình ly hôn và sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị X và anh Dương Đức T nhất trí Tận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Hà Thị X là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương Hoài T, sinh ngày 03/8/2016 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh T cấp dưỡng nuôi cháu Dương Hoài T, sinh ngày 03/8/2016 theo mức 3.000.000đ/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng từ ngày 01/10/2024 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi, chị X là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng. Anh T có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có

- Về lệ phí: Chị Hà Thị X tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, biên lai số 0000462 ngày 06 tháng 9 năm 2024.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP.H;
- Chi cục THADS TP.Hà G;
- UBND P. M, TP H;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình